

KHÁI QUÁT DÂN CA CHĂM

Người Chăm là một dân tộc trong khối cộng đồng dân tộc Việt Nam, họ có một nền văn hóa rất phong phú và đa dạng, trong đó có loại hình Dân ca. Dân ca là một loại hình di sản mang tính âm nhạc và diễn xướng tiêu biểu trong kho tàng văn hóa dân gian của người Chăm. Dân ca Chăm bao gồm hệ thống các bài hát với ca từ đầy ý nghĩa mang nhiều nội dung về tình yêu, vẻ đẹp thiên nhiên, làng quê, hoạt động lao động sản xuất truyền thống. Giai điệu của các bài dân ca luôn sâu lắng, da diết, chất chứa đầy tình cảm, tình yêu thương của đôi lứa yêu nhau... Dân ca Chăm sống động qua từng thế hệ, là “nguồn sữa mẹ” nuôi dưỡng dân tộc Chăm qua bao thời kỳ, là giá trị văn hóa mang tính âm nhạc đại chúng tiêu biểu của người Chăm từ xưa đến nay.

Trước đây, người Chăm có rất nhiều bài hát dân ca thuộc nhiều thể loại, nhiều người Chăm xưa đều được lớn lên bằng tiếng hát dân ca, nên ai cũng thuộc hoặc biết dân ca. Nhưng cũng như nhiều di sản văn hóa khác trong bối cảnh hội nhập, trước sự xâm nhập của các loại hình âm nhạc hiện đại, dân ca Chăm cũng đứng trước nguy cơ mai một. Ngày nay, số người Chăm có thể hát dân ca truyền thống của dân tộc mình là rất ít, hầu hết những người biết dân ca cũng đã già lớn, có người đã mất đi theo thời gian. Giới trẻ (đặc biệt là học sinh, sinh viên) hầu như không ai biết hoặc quan tâm đến dân ca Chăm nữa. Đó là chỉ dấu cho sự biến mất của dân ca chỉ trong vài chục năm nữa.

Công tác bảo tồn và phát huy di sản Dân ca Chăm nói riêng và văn hóa phi vật thể của người Chăm nói chung đang gặp không ít những khó khăn, thử thách. Nó đòi hỏi phải có sự đầu tư của các cấp, ngành, các tổ chức bảo tồn di sản văn hóa trong và ngoài nước... Có như vậy di sản Dân ca Chăm mới được bảo tồn và phát huy, là “sợi dây” chuyển tiếp, nối liền các thế hệ, từ đó Dân ca Chăm sống mãi cùng với các di sản văn hóa và tạo ra hiệu ứng lan tỏa đến toàn thể cộng đồng người Chăm./.

ကဏ္ဍ ၃: **ဖွဲ့စု ကမ္ဘာ ကံ ဖွဲ့က - ၃**

ဘုံ ဟိံ ဖိဝနီ ဟိံ ဖိဝန၊ ဖျာဏ ခုဒ္ဒဟိံ တွင် တိဏ ဖိဝန ဟိံ ဖိဝန၊
ဖိဝ၊ ဖိဝ တဘ ခိ ကာဝိဝ (အသက ခုဒ္ဒက ခုဒ္ဒိ တွင် ခုဒ္ဒိ)။

ဘုံ ဟိံ ဖိဝနီ ခက် တာဝ၊ ဖျာဏ ခုဒ္ဒဟိံ တွင် တိဏ တာဝ ခက် တာဝ၊ ခ
ဟုကိ၊ ခဟုကိ ဟိံ ခုဒ္ဒဟက အဝာဝ၊ (ဣဝံ ဖိံ အဝာဝဟု အဝာဝဟု)။

ဘုံ ဟိံ ဖိဝနီ ခက် ကတ၊ ဖျာဏ ခုဒ္ဒဟိံ တွင် တိဏ ကတ ခက် ကတ၊
ခုဒ္ဒဟိံ၊ ခုဒ္ဒဟိံ ဟိံ ခုဒ္ဒဟက ကာဝိဝ (ခုဒ္ဒိ ဟိံ ဖတိကိ ဖတိကိ)။

ခုဒ္ဒဟက ဟာတဝ အသက ခုဒ္ဒဟက ဣဒ္ဓိ၊
ဖျာဏ ခုဒ္ဒဟိံ တွင် တိဏ ဣဒ္ဓိ ခုဒ္ဒဟက ဣဒ္ဓိ၊
အသက၊ အသက ခုဒ္ဒ (ခုဒ္ဒဟက ဖာဖိံ ဟိံ ဘုံ ဟိံ ဖိဝနီ)။

Kadha 1:

MBWAH KAR KA WAK - 1 (CAM SAONG BINI)

Cam saong Bini hu min, wey adei nyu ley min hu min,
Thei, thei lac o khin (duis nan ndua nyu ndua)².
Cam saong Bini ké tah, wey adei nyu ley tah ké tah,
Yaom, yaom sa (ey) darah (krung mâng dahlau dahlau)².
Cam saong Bini ké kal, wey adei nyu ley kal ké kal.
Khen haluh patuei khen njrem,
Woy adei nyu ley njrem khen njrem,
Duei, duei mai (ey) mâthem (ka Cam saong Bini)².

Lời dịch:

TRÁCH PHẬN - 1 (CHĂM VÀ BÀN)

Chăm với Bani được thôi, hỏi người tình ơi thôi được thôi,
Ai, ai bảo chẳng được (tội lỗi người ấy mang)².

Chăm với Bani đâu xa, hỏi người tình ơi xa đâu xa,
Chi, mỗi một (ơi) dòng máu (gốc tích xưa, thươ xưa)².

Chăm với Bani đâu khó, hỏi người tình ơi khó đâu khó,
Cát lồi, cát lồi một (ơi) hạt (nước một lọ lọ)².

Khăn haluh cùng với khăn njrem,
Hỏi người tình ơi njrem khăn njrem
Kéo, kéo về (ơi) cùng đắp (cho Chăm với Bani)²./.

ကျမ်း ၆: ဖျော့ ကပ က် ဖျော့ - ၆

ဘဲ ဘဲ ဝေဇ် ဖိဝေ^၁ ဘိ ဖိဝေ၊ ဖိ ငဲဃာ ဘိ ဖိဝေ၊ ဖိ ဖိ ငဲဃာ၊
ဖိ ငဲဃာ ခိ ကိဝေ (ဒေဃာ ခွေ ငဲဃာ ခွေ)။

ဃာဗု ဃာဗု ခွေ ဘာဗျောဃာ ဖိဝေ ခွေ၊ ဗု ငဲဃာ ဖိဝေ ခွေ၊ ဝေဇ်
ဝေဇ် ဝေဇာ၊ ဝေဇ် ဝေဇာ ဗု ဘဲ (ဝေဃာ ဝေဇ် ခိ ဖဲဃာ)။

ခွေခိဝေ ခွေခိဝေ ဝေဇ် ဗု ဝေဇ် ခိ ဘိ၊ ဖိ ငဲဃာ ခိ ဘိ၊ ဝေဇ်
ဝေဇ် ဝေဇာ၊ ဝေဇ် ဝေဇာ ဖျော့ ဝေဇာ (ဒေဃာဃာ ဝေဇာ ဝေဇာ)။

ခွေခိဝေ ခွေခိဝေ ဝေဇ် ဝေဇ် ခိ ဝေဇာ၊ ဗု ငဲဃာ ခိ ဝေဇာ၊ ဝေဃာ
ဝေဃာ ဖျော့၊ ဝေဃာ ဖျော့ ဝေဃာ (ဝေဃာ ဝေဇ် ဝေဇ် ခွေခိဝေ)။

Kadha 2: MBUAH KAR KA WAK - 2

Cam, Cam saong Bini hu min, mei ley hu min,
Thei thei lac; thei lac o khin (duis nan nyu ndua)².

Saai saai ndom ca-mbuai min nda, saai ley min nda,
Halei halei tian, halei tian sa-ai caga (pak halei o thau)².

Anit anit lo adei nao o hu, sa-ai ley o hu,
Nao nao rah, nao rah mblang hamu (patuei tian su-auen)².

Anit anit lo adei nao o tel, sa-ai ley o tel,
Yuak yuak mbuk, yuak mbuk papar (tuei nao saong angin)².

Lời dịch: TRÁCH PHẬN - 2

Chăm, Chăm với Bàn yêu nhau được thôi, anh ơi được thôi,
Ai, ai rằng, ai rằng chẳng được (tội ấy người mang)².

Anh, anh nói miệng thôi chưa chắc, anh ơi thôi chưa chắc,
Thế, thế lòng, thế lòng anh đã trao gởi (nơi đâu chẳng biết)².

Thương, thương lắm em đi chẳng được, anh ơi chẳng được,
Đi, đi ra, đi ra ngoài đồng (lòng cứ hoài nhớ nhung)².

Thương, thương lắm em chẳng đến được, anh ơi chẳng đến được,
Cắt, cắt tóc, cắt tóc thả bay (theo cùng làn gió)².

កង្កែប ៖ រុក្ខជាតិ ឈើ ត្រី ល្អិត

ត្រី ល្អិត ក្រចក ក្រចក ប្រាសាទ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ
ស្រូវ ក្រចក ក្រចក ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ
ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ
ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ

ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ
ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ
ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ
ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ ឆ្នាំ

Kadha 3: MBUAH PO LINGIK

Lingik halei halei pajieng adei mai,
Ai nyu ley mai saai ley adei mai.
Urang yau, urang yau, urang yau padai,
Adei yau, adei yau saai nyu ley raleng, saai ley raleng.

Mâyah, mâyah yau, yau ey raleng,
Saai nyu ley mbiah saai ley hu mbiah.
Adei yau, adei yau, adei yau anâk kacak
Klaih i-ku, klaih i-ku (sa-ai nyu ley drei saai ley sa drei)².

Lời dịch: THAN TRÁCH ÔNG TRỜI

Trời trên cao ơi có thấu chăng?
Anh yêu ơi, hãy đến anh ơi đến với em
Người ta xinh đẹp như hạt thóc tròn,
Còn em như hạt lúa lép, anh hỡi em giống hạt lúa lép.

Nếu, nếu giống hạt lúa lép anh ơi,
Còn tốt hơn bọn phân
Thân em như con thần lân,
Đứt đuôi, đứt đuôi (anh yêu ơi lẽ loi cô đơn một mình)².

ခရာက ဖို တံက ခရာက ဓာသ၊ ဖို ဖိုတ ဖို တံက တတ ခြေ
 တတ ဖိုက၊ (တတ ဖိုက၊ တတ ဖိုက ဟိုတ ဖို တို၊ ခို တို၊ ခို တို ဖို တို)။
 တိုက ဖို တံက တိုက ဖိုက (ဖို၊ ဖို ခရာက ဖို တံက ခရာ ဖို၊
 ခရာ တိုက၊ (ခရာ တိုက၊ ခရာ တိုက ကြေ၊ ခရာတို တို၊ ခရာတို တို ဖို
 ခရာ)။

ခရာက ဖို တံက ခရာက ဓာသ၊ ဖို ဖိုတ ဖို တံက ခိုတို ခို
 ခရာ တို၊ (ခရာ တို၊ ခရာ တို ကို တို၊ ခိုတို တို၊ ခိုတို တို တို)။
 တိုက ဖို တံက တိုက ဖိုက (ဖို၊ ဖို ခရာက ဖို တံက ခရာ ခရာ၊
 ခရာ ဖိုတို၊ ခရာ ဖိုတို၊ (ခရာ ဖိုတို ခရာ တို၊ ဖို ကို၊ ဖို ကို ဖို
 ခရာ)။

Kadha 4:

CAIK TIAN

Caik mei ley caik tian, mâng sit mei ley tel praong.

Tel mbuk, (tel mbuk, tel mbuk poh di raong , o hu, o hu thi taom)².

Likau saai ley likau drei, di amaik saai ley nao yau,

Nao tiap, (nao tiap, nao tiap katruw, piéh cang, piéh cang sa-ai mai)².

Caik mei ley caik tian, mâng sit mei ley ndih ndang,

Mai hu, (mai hu, mai hu ka urang, auen lo, auen lo lingik)².

Likau saai ley likau drei, di amaik saai ley nao chai,

Nao yeng, (nao yeng, nao yeng phun glai, maong akaok, maong akaok saai mai)².

Lời dịch:

THƯƠNG THÂM

Thương em anh thương thâm, từ lúc còn nhỏ đến khi trưởng thành

Đến khi tóc em dài, tóc dài ngang lưng, mà không đến, không đến được với em.

Dối lòng xin mẹ anh ơi, xin mẹ cho đi nhá cá

Đi đuôi (đi đuôi bờ câu ngoài đồng để mong bóng anh về)².

Thương em anh thương thâm, từ lúc còn nhỏ đến khi em lớn khôn

Cầu mong, (cầu mong cho mọi người, hạnh phúc, hạnh phúc thật nhiều)².

Dối lòng xin mẹ anh ơi, xin mẹ cho đi xây lúa

Loay hoay, (loay hoay ngoài rừng, đợi hình bóng, hình bóng anh về)².

ကဏ္ဍ ၅:

ပျော်စရာ ပျော် ပျော်စရာ

ပျော်စရာ ချစ်မာ ကံ ရာဇာတ် ပျော်စရာ ချစ်မာ၊ ဖျော် ငါ့ဗာဏ ပျော်စရာ ချစ်မာ
ပျော်စရာ၊ ပျော်စရာ ချစ်မာ၊ ပျော်စရာ ချစ်မာ ဟာကြီး ချစ်မာ
ပျော်စရာ ဖျော် ဖျော် ကံကောင်း၊ ဖျော် ငါ့ဗာဏ ဖျော် ကံကောင်း

ပျော်စရာ ဖျော် ဖျော် ကံကောင်း ချစ်မာ၊ ဖျော် ငါ့ဗာဏ ချစ်မာ၊
ဟာဇာတ်၊ ဟာဇာတ် ဖျော်၊ ဟာဇာတ် ဖျော် ဖျော်၊ (ရာဇာတ် ငါ့ဗာဏ ဟာဇာတ်)။

ရာဇာတ် ချစ်မာ ဟာဇာတ် ချစ်မာ ချစ်မာ၊ ရာဇာတ် ငါ့ဗာဏ ချစ်မာ၊
ချစ်မာ၊ ချစ်မာ ချစ်မာ၊ ချစ်မာ ချစ်မာ ဟာဇာတ် ချစ်မာ
ဖျော် ကံကောင်း၊ ရာဇာတ် ငါ့ဗာဏ ကံကောင်း

ချစ်မာ ဟာဇာတ် ကံကောင်း ချစ်မာ၊ ငါ့ဗာဏ ချစ်မာ
ချစ်မာ၊ ချစ်မာ ကံကောင်း၊ ကံ ရာဇာတ် ချစ်မာ ဖျော် ချစ်မာ ချစ်မာ၊ ရာဇာတ် ငါ့ဗာဏ
ကံကောင်း



Kadha 5: ADAOH DAM DARA

Adaoh mai ka sa-ai adaoh nao, mei ley adaoh nao
Adaoh, daoh ndom, daoh ndom pakrâ klau
(Ngap buei sa kal, mei ley sa kal) ².

Ngap buei sa kal ni tra, sa-ai ley ni tra,
Paguh, paguh bak, paguh bak jala, sa-ai nao pak halei (Sa-ai ley pak halei) ².

Sa-ai, ai nao pak halei cang ka, sa-ai ley cang ka
Cang, cang adei, cang adei payua
Jién blei karah, (adei ley karah) ².

Adei takrâ karah mâta, sa-ai ley mâta
Adei, adei takrâ karah mâta (cuk di canuw, sa-ai ley canuw) ²./.


Lời dịch: HÁT GIAO DUYÊN

Hát đến cho anh theo, em ơi cùng hát nào
Hát, hát ca, hát ca cho vui
Vui chơi một lúc này thôi, (em ơi lúc này thôi) ².

Vui chơi một lúc này thôi, anh ơi cùng vui nào
Mai trời đứng bóng rồi, anh về nơi đâu (anh ở nơi đâu) ².

Anh ơi, anh về nơi đâu nhớ chờ em, anh nhớ chờ em
Đợi, anh đợi em, đợi càng không thấy bóng em
Dành tiền mua nhẫn cưới, (để tặng cho em) ².

Em thích chiếc nhẫn mâmta, anh ơi nhẫn mâmta
Em, em thích nhẫn mâmta để đeo vào ngón áp út, (anh ơi hãy đeo vào ngón út) ²./.



ကရား ၈: ကရား၌ ခေတ် တံၵာ

ခၵာက တၵာဆ၊ ဖၵာကတ ဖုၵ် တံၵာ ဖုၵ် ခၵာဖၵာ
တၵာဆ၊ တၵာဆ ဖုၵ် တၵာဆ ဖုၵ် တၵာဆ ဖုၵ်
(တၵာဆ ဖုၵ် တၵာဆ ဖုၵ် တၵာဆ ကရား၌ ခေတ် တံၵာ)။

တၵာ ဖုၵ်၊ ဖၵာကတ ဖုၵ် တံၵာ ဖုၵ် တၵာဆ၊ ဖုၵ် တၵာဆ၊
ဖုၵ် တၵာဆ တံၵာ ဖုၵ် တၵာဆ ဖုၵ် တၵာဆ
(ဖုၵ် တၵာဆ တၵာဆ၊ တၵာဆ ကရား၌ ခေတ် တံၵာ)။

တၵာ ဖုၵ်တၵာ တၵာ တၵာက ဖုၵ် တံၵာ တၵာ တၵာဆ
တၵာဆ၊ တၵာဆ တၵာဆ ဖုၵ် တၵာ တၵာဆ တၵာ တၵာဆ
(တၵာဆ တၵာဆ ဖုၵ် တၵာဆ၊ တၵာဆ ကရား၌ ခေတ် တံၵာ)။

တၵာ တၵာဆ၊ ဖုၵ် တၵာဆ တံၵာ တၵာ တၵာဆ
တၵာဆ၊ တၵာဆ တၵာဆ ဖုၵ် တၵာ တၵာဆ တၵာ တၵာဆ
(တၵာဆ တၵာဆ တၵာဆ တၵာဆ၊ တၵာဆ ကရား၌ ခေတ် တံၵာ)။

Kadha 6: KATHENG GLAONG LEY

Caik tian, mâyut mei ley thei biai.
Tamuh, tamuh di hatai sa-ai sa-ai saong
(Ai saong hâ mei ey katheng glaong ley)².

Sa mbeng, mâyut ai ley saong sa-ai.
Ngap yau, ngap yau gilai deng ni deng krâh (Deng krâh tathik,
ey katheng glaong ley)².

Urang mâ-in hu hop mei loy hu khai.
Drei mâ-in, drei mâ-in-di glai ciim ni ciim ndem
(Ciim ndem di rom, ey katheng glaong ley)².

Urang ndom, mâlem ai ley hu sang.
Drei ndom, drei ndom di mblang hu ni hu câng
(Hu câng po lingik, ey katheng glaong ley)².

Lời dịch: NGƯỜI TÌNH ƠI

Yêu nhau, tình này em ơi ai vẽ bày,
Chớm nở, chớm nở trong lòng tình anh với em
(Anh với em, em hỏi người tình ta ơi)²

Một lần yêu anh, anh ơi yêu anh,
Như, như thuyền lênh đênh đứng giữa
(Đứng giữa biển khơi, hỏi người tình ta ơi)²

Người ta tỏ tình, em ơi đủ đầy coi trầu khay cau,
Phần mình, mình tìm ngắm chim non đậu ngoài rừng
(Chim non đậu bụi cây, hỏi người tình ta ơi)²

Người trao tình, đêm tối anh hỏi dưới mái nhà,
Mình trao tình, mình tìm sân ngoài thê hện có chúng
(Có chúng đất trời, hỏi người tình ta ơi)².

Kadha 7: THEI MAI

Thei mai, thei mai mông déh thei o, ey mei ley.

Dreh phik, dreh phik kau lo (yaom sa, yaom sa urang)².

Ciim ndem, ciim ndem sa dhan klau drei, ey mei ley.

Ciim nao, ciim nao pak halei (luai dhan, luai dhan daok jua)².

Anit lo, anit lo ai ngap ké jieng, ey mei ley.

Dom daok, dom daok payeng (taom thun, taom thun bilan)².

Thun saong, thun saong bilan jaik mai, ey sa-ai ley.

Adei saong, adei saong sa-ai (biai habar, biai habar urak ni)².

Lời dịch: AI KIA

Ai kia, ai kia đang tới phía xa, hỏi người tình.

Người tình mà tôi vẫn đợi (vẫn chờ hằng bao tháng năm)².

Chim ơi! Chim đậu ba con trên cành, hỏi người tình.

Chim bay, chim bay nơi đâu, (bỏ cành, bỏ cành lạnh hoang)².

Thương yêu, thương yêu em chẳng biết làm gì hỏi người tình

Đợi chờ, (đợi chờ hằng bao tháng năm)².

Năm tháng, năm tháng đã đến lại gần, hỏi người tình

Tình em với anh (biết nói, biết nói sao đây)²

ကုန် စူး ချောက် ညှိ

ချောက်၊ ချောက်၊ ချောက် ညှိ
ချောက်၊ ချောက်၊ ချောက် ညှိ ဖို ခုတ် က် ဖို က်
ညှိ ဖို ဟတ် ခုတ်က ဖို ကိုဖိုက၊ ခုတ်က ခုတ်က ညှိ ကိုက။

ခွာခိုက၊ ခွာခိုက၊ ခွာခိုက ခင် ခွာခိုက၊ ခွာခိုက၊ ခွာခိုက ခင် ခွာ
ဟတ်က ဖို ပြို ခွာခိုက ခင်က ပြို ခင် ခင်က ခွာ ခိုက၊ ခိုက ခင်က ညှိ
ကိုက။

Kadha 8: PAIK NJEM

Paik, paik, paik njem

Paik, paik, paik njem di glai ka mbeng ka

Njem di paga piéh mbeng liwik, ey adei nyu ley.

Anit, anit, anit lo

Anit, anit, anit lo o hu hagait thi brei

Anit jaoh drei jang yau o nit, min sa-ai nyu ley./.

Lời dịch: HÁI RAU

Hái...hái...hái.... rau,

Hái rau trong rừng ăn đã,

Rau trong nhà để dành ăn sau, hỡi em yêu ơi.

Yêu... yêu... yêu thật lòng

Thương nhau không có gì cho,

Dẫu thương nát lòng, cũng như là không thương, hỡi anh yêu ơi./.